

BỘ Y TẾ**BỘ Y TẾ****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 31/2015/TT-BYT

Hà Nội, ngày 14 tháng 10 năm 2015

THÔNG TƯ**Quy định việc áp dụng chế độ bồi dưỡng, thời gian và số người thực hiện
giám định đối với từng loại việc giám định pháp y, pháp y tâm thần**

Căn cứ Nghị định số 63/2012/NĐ-CP ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Căn cứ Nghị định số 85/2013/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật giám định tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 01/2014/QĐ-TTg ngày 01 tháng 01 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ bồi dưỡng giám định tư pháp;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý Khám, chữa bệnh,

Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Thông tư quy định việc áp dụng chế độ bồi dưỡng, thời gian và số người thực hiện giám định đối với từng loại việc giám định pháp y, pháp y tâm thần.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định việc áp dụng chế độ bồi dưỡng, thời gian và số người thực hiện giám định đối với từng loại việc giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần làm căn cứ thực hiện chế độ bồi dưỡng giám định tư pháp theo quy định tại Quyết định số 01/2014/QĐ-TTg ngày 01 tháng 01 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ bồi dưỡng giám định tư pháp (sau đây viết tắt là Quyết định số 01/2014/QĐ-TTg).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Giám định viên pháp y, giám định viên pháp y tâm thần (sau đây viết tắt là GĐV) hưởng lương từ ngân sách nhà nước được Thủ trưởng tổ chức được trung cầu giám định pháp y, pháp y tâm thần phân công trực tiếp thực hiện giám định.

2. Người giúp việc cho giám định viên hưởng lương từ ngân sách nhà nước bao gồm: bác sỹ, y sỹ, kỹ thuật viên, điều dưỡng, y công được Thủ trưởng tổ chức được trung cầu giám định phân công trực tiếp thực hiện vào quá trình giám định (sau đây gọi tắt là người giúp việc và viết tắt là NGV).

3. Người giám định theo vụ việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước do Thủ trưởng tổ chức được trung cầu giám định mời tham gia giám định.

Điều 3. Chế độ bồi dưỡng, số người tham gia, thời gian thực hiện giám định đối với từng loại việc giám định**1. Giám định pháp y****a) Chế độ bồi dưỡng giám định theo ngày công**

Mức tiền bồi dưỡng, số người tham gia, thời gian thực hiện giám định đối với từng loại việc giám định pháp y theo ngày công (tính theo giờ) được quy định tại Bảng 01 ban hành kèm theo Thông tư này.

b) Chế độ bồi dưỡng giám định theo vụ việc

Mức tiền bồi dưỡng, số người tham gia, thời gian thực hiện giám định đối với từng loại việc giám định pháp y theo vụ việc được quy định tại Bảng 02 ban hành kèm theo Thông tư này.

2. Giám định pháp y tâm thần

Mức tiền bồi dưỡng, số người tham gia, thời gian thực hiện giám định đối với từng loại việc giám định pháp y tâm thần theo ngày công (tính theo giờ) áp dụng theo quy định tại Bảng 03 ban hành kèm theo Thông tư này.

3. Quy định về ngày công tham gia giám định

Quy định về ngày công tham gia giám định thực hiện theo quy định tại Khoản 3, Khoản 4 và Khoản 5 Điều 2 Quyết định số 01/2014/QĐ-TTg.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 12 năm 2015.

2. Chế độ bồi dưỡng giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần quy định tại Thông tư này được áp dụng kể từ ngày 15 tháng 3 năm 2014.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

1. Cục Quản lý Khám, chữa bệnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai, hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện Thông tư này trên phạm vi toàn quốc.

2. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thực hiện chế độ bồi dưỡng giám định pháp y, pháp y tâm thần có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Thông tư này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Bộ Y tế để được xem xét giải quyết./.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Viết Tiến

BỘ Y TẾ**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**Bảng 01****MỨC TIỀN BỒI DƯỠNG, SỐ NGƯỜI THAM GIA, THỜI GIAN THỰC HIỆN
GIÁM ĐỊNH ĐỐI VỚI TỪNG LOẠI VIỆC GIÁM ĐỊNH PHÁP Y
THEO NGÀY CÔNG***(Ban hành kèm theo Thông tư số 31/2015/TT-BYT ngày 14 tháng 10 năm 2015
của Bộ trưởng Bộ Y tế)*

Loại việc giám định	Số người		Ngày công (giờ)	Mức tiền bồi dưỡng 01 ngày công/01 GĐV (đồng)
	Giám định viên (GĐV)	Người giúp việc (NGV)		
1. Giám định độc chất vô cơ và hữu cơ				
a) Trường hợp thuộc mẫu giám định nhóm A	02	02	16	500.000
b) Trường hợp thuộc mẫu giám định nhóm B	02	02		300.000
c) Trường hợp không thuộc mẫu giám định Nhóm A hoặc nhóm B	02	02		150.000
2. Giám định độc chất bay hơi, Ethanol, Ma túy và các đơn chất khác				
a) Trường hợp thuộc mẫu giám định nhóm A	01	01	04	500.000
b) Trường hợp thuộc mẫu giám định nhóm B	01	01		300.000
c) Trường hợp không thuộc mẫu giám định Nhóm A hoặc nhóm B	01	01		150.000
3. Giám định mô bệnh học				
a) Trường hợp thuộc mẫu giám định nhóm A	02	02	20	500.000
b) Trường hợp thuộc mẫu giám định nhóm B	02	02		300.000
c) Trường hợp không thuộc mẫu giám định Nhóm A hoặc nhóm B	02	02		150.000
4. Giám định ADN trong nhân/01 mẫu				
a) Trường hợp thuộc mẫu giám định nhóm A	02	02	04	500.000
b) Trường hợp thuộc mẫu giám định nhóm B	02	02	04	300.000
c) Trường hợp không thuộc mẫu giám định Nhóm A hoặc nhóm B	02	02		150.000

Loại việc giám định	Số người		Ngày công (giờ)	Mức tiền bồi dưỡng 01 ngày công/01 GĐV (đồng)
	Giám định viên (GĐV)	Người giúp việc (NGV)		
5. Giám định ADN ty thể/01 mẫu				
a) Trường hợp thuộc mẫu giám định nhóm A	02	02	06	500.000
b) Trường hợp thuộc mẫu giám định nhóm B	02	02		300.000
c) Trường hợp không thuộc mẫu giám định nhóm A hoặc nhóm B	02	02		150.000
6. Giám định ADN dấu vết sinh học/01 mẫu				
a) Trường hợp thuộc mẫu giám định nhóm A	02	02	04	500.000
b) Trường hợp thuộc mẫu giám định nhóm B	02	02		300.000
c) Trường hợp không thuộc mẫu giám định nhóm A hoặc nhóm B	02	02		150.000
7. Giám định qua hồ sơ lần đầu	02	02	32	150.000
8. Giám định lại qua hồ sơ	03	03	40	150.000
9. Giám định lại Lần II qua hồ sơ (Hội đồng cấp Bộ)				
a) Trường hợp Hội đồng 03 Giám định viên	03	03	56	150.000
b) Trường hợp Hội đồng 05 Giám định viên	05	03		150.000
c) Trường hợp Hội đồng 07 Giám định viên (kể cả hội chẩn)	07	03		150.000
10. Giám định vật gây thương tích	02	02	24	150.000
11. Thực nghiệm giám định	02	02	16	150.000

Hướng dẫn cụ thể:

1. Mẫu giám định nhóm A: là mẫu giám định bị nhiễm HIV/AIDS, mang nguồn bệnh truyền nhiễm đặc biệt nguy hiểm có khả năng lây truyền rất nhanh, phát tán rộng và tỷ lệ tử vong cao hoặc chưa rõ tác nhân gây bệnh hoặc phải thực hiện giám định trong khu vực đang có dịch bệnh truyền nhiễm đặc biệt nguy hiểm thuộc nhóm A quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 3 Luật phòng, chống bệnh truyền nhiễm; hoặc phải thực hiện giám định trong môi trường bị ô nhiễm.

2. Mẫu giám định nhóm B: là mẫu giám định mang nguồn bệnh truyền nhiễm nguy hiểm có khả năng lây truyền nhanh và có thể gây tử vong hoặc phải thực hiện giám định trong khu vực đang có dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm thuộc nhóm B

quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 3 Luật phòng, chống bệnh truyền nhiễm; hoặc phải tiếp xúc với chất phóng xạ theo quy định của Bộ Khoa học và Công nghệ, hóa chất nguy hiểm thuộc danh mục hóa chất ban hành kèm theo Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hóa chất, Nghị định số 26/2011/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2011 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2008/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2008 (sau đây viết chung là Nghị định số 108/2008/NĐ-CP và Nghị định số 26/2011/NĐ-CP) và chất độc hại, nguy hiểm khác theo quy định của pháp luật có liên quan.

3. Người giám định theo vụ việc được hưởng mức tiền bồi dưỡng bằng GĐV.

4. Người giúp việc được hưởng 70% mức tiền bồi dưỡng của GĐV.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Viết Tiến